TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 08 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 240/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ông Phan Tài N; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Ngọc M và bà Mai Thị Tuyết N; cùng địa chỉ: Số 04 đường A, thành phố B, tỉnh C.

- ***Bị đơn:*** Bà Hoàng Thị L; Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh D.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng A; địa chỉ: Số 02 A, phường B, quận C, thành phố D.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trương Công C - Giám đốc Phòng Giao dịch số 3 chi nhánh thành phố A, tỉnh B; địa chỉ: Số 16 Trần Hưng Đạo, thành phố A, tỉnh B (*Văn bản ủy quyền số: 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022;số 541/QĐ-NHNo.ĐH-TH ngày 14/11/2023).*

+ *Ngân hàng B*; địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, phường A, quận B, thành phố C.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành L - Chuyên viên khách hàng - Ngân hàng B - Chi nhánh Quảng Trị; địa chỉ: 72 Quốc lộ 9; thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (*Văn bản ủy quyền số: 40767/2023/QĐ ngày 17/3/2023; số 196/2024/QĐ-QT ngày 29/02/2024*).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản chung:

Giao cho bà Hoàng Thị L có quyền sở hữu, sử dụng 01 (Một) ngôi nhà 02 tầng gắn liền trên diện tích đất 296m^2 tại thửa đất số 59, tờ bản đồ số 44; địa

chỉ: Khu phố 1, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 863333 ngày 26/7/2021 do Sở tài nguyên và môi trường Quảng Trị cấp cho ông Phan Tài N và bà Hoàng Thị L. Ngôi nhà và thửa đất trị giá 3.500.000.000 đồng. Bà Hoàng Thị L có trách nhiệm thanh toán cho ông Phan Tài N ½ trị giá nhà và đất là 1.700.500.000 đồng.

Bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền làm các thủ tục để được mang tên đối với thửa đất và tài sản gắn liền trên đất được giao sử dụng theo quy định của pháp luật.

2.2. Về nợ chung:

Tính đến ngày 29/02/2024, ông Phan Tài N và bà Hoàng Thị L còn nợ Ngân hàng A - Chi nhánh thành phố Đông Hà - Phòng giao dịch số 3 số tiền 1.278.000.000 đồng; nợ Ngân hàng B - Chi nhánh Quảng Trị số tiền 62.956.000 đồng. Tổng nợ chung là 1.340.956.000 đồng. Bà Hoàng Thị L có trách nhiệm trả nợ chung, ông Phan Tài N có nghĩa vụ thanh toán ½ khoản nợ chung này cho bà Lài.

Bà Hoàng Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng B số tiền 62.956.000 đồng. Trong đó: Số tiền gốc 62.470.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 29/02/2024 là 486.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD460202205554 ngày 03/8/2022.

Bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng B kể từ ngày 01/3/2024 cho đến khi tất toán hết nợ vay cho ngân hàng Ngân hàng B.

Bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền 1.278.000.000 đồng. Trong đó nợ gốc 1.255.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 29/02/2024 là: 23.342.000 đồng theo các Hợp đồng tín dụng số 3902-LAV-202102894 ngày 16/12/2021, Hợp đồng tín dụng số 3902-LAV-202201234 ngày 09/6/2022 và Hợp đồng tín dụng số 3902-LAV-202200718 ngày 21/3/2022.

Bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng A kể từ ngày 01/3/2024 cho đến khi tất toán hết nợ vay theo các Hợp đồng tín dụng số 3902-LAV-202102894 ngày 16/12/2021, Hợp đồng tín dụng số 3902-LAV-202201234 ngày 09/6/2022 và Hợp đồng tín dụng số 3902-LAV-202200718 ngày 21/3/2022.

Bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Phan Tài N số tiền chênh lệch 1.039.522.000 đồng (*Một tỷ không trăm ba mươi chín triệu năm trăm hai mươi hai ngàn không trăm đồng*); (*Tài sản chung: 1.750.000.000 đồng - nợ chung 670.478.000 đồng - 40.000.000 đồng tiền ông Nhân phải giao cho bà Lài đã trả Ngân hàng*).

2.3. Về án phí:

+ Bà Hoàng Thị L phải chịu 40.204.780 đồng (*Bốn mươi triệu, hai trăm lẻ bốn ngàn bảy trăm tám mươi đồng)* án phí chia tài sản chung và nợ chung sơ thẩm.

+ Ông Phan Tài N phải chịu 40.604.780 đồng (*Bốn mươi triệu sáu trăm lẻ bốn ngàn bảy trăm tám mươi đồng)* án phí chia tài sản chung và nợ chung sơ thẩm. Ông Phan Tài N đã nộp số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 25.050.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: CC/2021/0000970 ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà tỉnh Quảng Trị. Ông Phan Tài N tiếp tục nộp số tiền 15.554.780 đồng (*Mười lăm triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm tám mươi đồng*).

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vũ Xuân